

Số: 36/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Xuyên, ngày 08 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ dân phố CC, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Anh Đỗ Tuấn G, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ dân phố CC, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Đỗ Tuấn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Đỗ Tuấn G thống nhất anh chị có hai con chung là cháu Đỗ Việt T, sinh ngày 05/9/2010 và cháu Đỗ Bảo N, sinh ngày 12/6/2014. Hiện nay, hai cháu đang ở với anh G. Ly hôn chị Bùi Thị H và anh Đỗ Tuấn G thống nhất thỏa thuận chị Bùi Thị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Bảo N; anh Đỗ Tuấn G là người tiếp tục trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Việt T, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Bùi Thị H và anh Đỗ Tuấn G thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Bùi Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0003847 ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc. Trả lại cho chị H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. T hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện BX;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện BX;
- UBND thị trấn HC, huyện BX;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan